

Những điểm quan trọng cần lưu ý:

- 1- Hệ thống điện phải tương thích với các chi tiết kỹ thuật được ghi trên sản phẩm
- 2- Không được điều chỉnh hoặc thay thế van an toàn theo máy bằng một loại van khác
- 3- Việc lắp đặt phải do nhân viên có tay nghề thực hiện
- 4- Người sử dụng (trong đó có trẻ em) với khuyết tật về thể chất, phương hướng và tâm thần cũng như người ít kinh nghiệm nên sử dụng sản phẩm sau khi được hướng dẫn sử dụng hay giám sát bởi người có trách nhiệm. Nên giám sát trẻ em để tránh việc các em chơi với sản phẩm.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Nên lắp đặt thiết bị càng gần nơi sử dụng càng tốt để tránh hiện tượng phân tán nhiệt dọc đường ống.
Nên giữ khoảng cách 50cm xung quanh máy dành cho việc tiếp cận các bộ phận điện để dễ dàng cho công tác bảo trì.
Giá treo máy và đỉnh vít phải chịu được 3 lần khối lượng bình khi đầy nước. Nên sử dụng loại vít nở có đường kính không nhỏ hơn 8mm.
Đỉnh vít và vít nở được cấp thêm chỉ dùng cho tường gạch đặc. Người sử dụng có thể dùng các loại đỉnh vít và vít nở khác phù hợp với cấu trúc tường.

Kết nối ống nước

Nối các đường ống nước vào và dẫn nước ra bằng các loại ống hoặc phụ tùng có khả năng chịu được áp lực cũng như nhiệt độ cao đến 80° C hoặc hơn, vì vậy nên sử dụng vật liệu chịu nhiệt độ cao
Siết đầu nối chữ T vào đường ống dẫn nước vào (có vòng đệm màu xanh), bên cạnh của đầu nối T siết vào một vòi xả, vòi này chỉ mở được khi có dụng cụ thích hợp (B hình 1). Đầu còn lại của đầu nối T siết với van an toàn được cấp kèm theo sản phẩm (A hình 1), đầu còn lại của van nối với ống mềm nước lạnh vào. Trong trường hợp mở vòi xả cần phải gắn kèm ống xả để xả nước ra ngoài (C hình 1).

Khi vận van an toàn không nên dùng lực quá mạnh.

Van an toàn có giá trị xả áp được mô tả trong nhãn kỹ thuật. Trong quá trình đun có thể có hiện tượng nhỏ giọt ở lỗ xả vì vậy cần lắp một ống nhỏ, dốc, tại lỗ xả, luôn mở để dẫn nước, tránh bị đọng nước.

Nếu áp suất nước cung cấp gần với giá trị cho phép của van an toàn, hãy lắp thêm một van giảm áp phía đầu nước vào, càng xa thiết bị càng tốt.

Khi lắp vòi pha nước (vòi nước hoặc vòi sen) cần rửa sạch ống để loại bỏ các tạp chất trong ống có thể gây hư hại.

Kết nối đường ống “dẫn nước mở”

Với kiểu lắp này cần phải sử dụng loại vòi nước phù hợp và thực hiện việc kết nối theo hướng dẫn trên sơ đồ hình 1A. Với phương pháp này, bình có thể làm việc ở bất kỳ áp suất nào và không cần lắp đặt van an toàn.

Kết nối nguồn điện

Dây cáp tải điện loại H 05VV-F 3x1.5 đường kính 8,5mm được luồn vào đúng lỗ F (hình 3) phía sau bình, đẩy nhẹ dây cho đến khi chạm được khe cắm V (hình 4) gần bộ điều chỉnh nhiệt. Sử dụng một công tắc lưỡng cực theo tiêu chuẩn CEI-EN (với khoảng cách tiếp điểm tối thiểu 3mm, tốt hơn nếu có cầu chì) để ngắt dòng điện. Nối các đầu dây vào kẹp (T2 hình 4) Bình phải được nối đất bằng cáp nối đất (có màu xanh-vàng và dài hơn các sọc khác) được lắp cố định vào thiết bị được đánh dấu ⊕ (F hình 4). Trước khi khởi động máy phải đảm bảo điện thế của hệ thống tương thích với các giá trị đã ghi trên nhãn kỹ thuật. Tham khảo sơ đồ đầu dây trên hình 2

Nếu thiết bị không kèm cáp điện, có thể nối thiết bị với nguồn chính bằng dây mềm hoặc cáp cố định.

Khởi động máy và kiểm tra

Trước khi cắm điện, mở vòi nước để nước vào đầy bình cho đến khi không còn không khí trong bình.
Kiểm tra những chỗ rò rỉ nước bảo gồm bộ lắp, các mối nối, siết cho chặt lại nếu cần thiết.

Gạt công tắc để cấp điện cho bình. Đối với những kiểu bình không có công tắc, bật nguồn bằng cách xoay núm điều khiển theo chiều kim đồng hồ.

Điều chỉnh nhiệt độ

Dùng núm vặn nằm phía trước để điều chỉnh nhiệt độ nước trong bình (3 hình 5): theo chiều kim đồng hồ để tăng nhiệt độ, ngược chiều kim đồng hồ để giảm nhiệt độ.

HƯỚNG DẪN BẢO TRÌ

Các thao tác bảo trì và sửa chữa phải do đội ngũ nhân viên có tay nghề thực hiện. Trước khi gọi cho Trung tâm dịch vụ bảo hành, vui lòng kiểm tra để đảm bảo lỗi không phải do thiếu nước hay cúp điện

Thay thế phụ tùng

Rút phích cắm điện của máy ra khỏi ổ cắm điện. Tháo nắp đậy để xử lý các linh kiện điện

Khi tháo bộ điều nhiệt (T1 hình 4), đầu tiên tháo nó ra khỏi giá (G hình 4) tháo các dây nối với bình. (V hình 4)

Khi tháo tác với bộ điều nhiệt an toàn (security thermostat) (T2 hình 4), rút phích cắm điện của máy ra khỏi ổ cắm điện và tháo các đai ốc (D hình 4)

Khi thao tác với bộ phận nhiệt, trước tiên xả hết nước trong bình bằng cách khóa van cấp nước và mở van xả để xả nước. (1 hình 5, van xả ở phía dưới của thiết bị, ở bên phải đường ống nước vào). Tháo 5 đinh ốc (B hình 4) và lấy bộ phận nhiệt ra (H hình 4). Khi lắp lại, xin lắp miếng đệm nắp máy, bộ phận nhiệt và bộ điều nhiệt về chỗ cũ. Khi tháo các bộ phận trên, chúng tôi đề nghị nên thay miếng đệm nắp mới

Bảo trì định kỳ

Để đảm bảo máy hoạt động với hiệu suất cao nhất, hãy làm sạch cặn bám trên thanh đốt ít nhất hai năm một lần.

Nếu không dùng axit khử cặn, có thể gỡ nhẹ lên lớp cặn để làm vỡ lớp cặn mà không làm hư hại thanh đốt.

Thay điện cực anot magiê hai năm một lần. Để thực hiện, tháo nắp máy ra và tháo cực anot ra khỏi nắp máy. Sau khi thay điện cực anot, chúng tôi đề nghị nên thay miếng đệm của vòi xả.

Kích hoạt lại bộ an toàn lưỡng cực

Nếu nước quá nóng, công tắc nhiệt phù hợp với quy chuẩn CEI-sẽ ngắt điện trên cả 2 pha cung cấp cho bộ phận đun nóng. Trong trường hợp này vui lòng gọi Trung tâm dịch vụ bảo hành để kích hoạt lại.

Van an toàn

Với những kiểu máy có trang bị van an toàn có cần gạt, chúng tôi đề nghị gạt cần này hàng tháng để kiểm tra hoạt động của van. Trong trường hợp cần thay thế van an toàn, đảm bảo thiết bị đã được tắt đi đủ thời gian để làm nguội nước bên trong bình. Mở van xả (1 hình 5) nằm ở đáy bình, bên bên phải đường ống nước vào để xả nước. Sử dụng cờ-lê để tháo van.

KHÔNG ĐƯỢC TỰ Ý SỬA CHỮA MÁY. CHÚNG TÔI ĐỀ NGHỊ BẠN NÊN NHỜ NHÂN VIÊN KỸ THUẬT CHUYÊN NGHIỆP ĐỂ SỬA CHỮA.

Thông tin hữu ích

Nếu trong vòi không có nước nóng, vui lòng kiểm tra xem các kết nối dây điện và nước có theo đúng các chi tiết kỹ thuật được chỉ dẫn không. Kiểm tra bộ điều nhiệt và sự liên tục pha giữa các thiết bị đầu cuối. Nếu không có sự liên tục, rất có thể công tắc an toàn hai cực đã được kích hoạt (vui lòng xem phần bảo trì định kỳ)
Nếu máy đang đun nước mà đèn LED vẫn không sáng, rất có thể bóng đèn

LED đã bị hỏng.

Để hệ thống bảo vệ điện của máy hoạt động tốt, độ cứng thường xuyên của nước không được thấp hơn 12°fr. Trong suốt quá trình hoạt động thường của máy, các kết nối sẽ nóng lên.

HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG

Khởi động máy

Cung cấp nguồn điện cho thiết bị hoặc nhấn công tắc ON để máy hoạt động. Với những kiểu máy không được trang bị công tắc, cung cấp điện bằng cách xoay núm điều khiển theo chiều kim đồng hồ.

Với model đèn Led xanh, đèn LED sẽ hiển thị sau khi nhiệt độ nước đạt đến nhiệt độ thiết đặt

Điều chỉnh nhiệt độ

Với những kiểu máy có núm điều chỉnh nhiệt độ, nhiệt độ nước có thể được điều chỉnh bằng cách xoay cần nằm bên ngoài nối với bộ điều nhiệt. Xoay cần theo đánh dấu trên bảng điều khiển để tăng/giảm nhiệt độ.

Với mẫu có đèn led màu xanh (SL2 20 RS 2.5 FE, SL2 20 RS 2.5 FE MT, SL2 20 RS FE DMX), đèn led màu xanh sẽ sáng khi nhiệt độ đạt đến mức thiết đặt.

Các dữ liệu và chi tiết kỹ thuật được trình bày không hoàn toàn cố định. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi bất kỳ chi tiết nào mà không cần thông báo trước

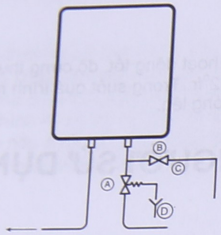
Chức năng ống nước vào ion AG+

Thay thế ống nước vào ion AG+ sau 24 tháng sử dụng để duy trì tính năng của ống ion AG+

Sản phẩm SL2 20 RS 2.5 FE MT, SL2 20 RS FE DMX có tính năng Ag+

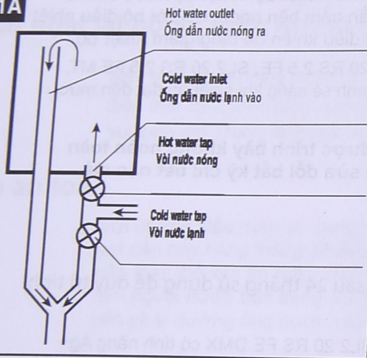
1

Over sink
Lắp dưới bồn nước



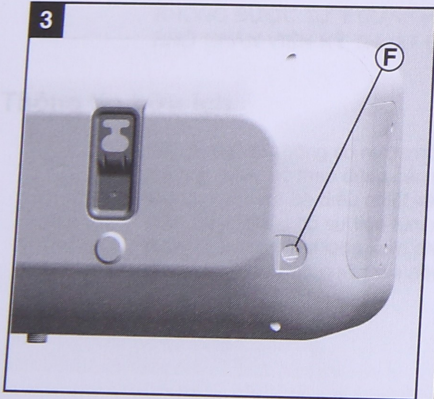
- A) Safety valve A) Van an toàn
- B) Emptying tap B) Van xả
- C) Emptying pipe C) Ống xả
- D) Drainage pipe connect to drain hole
Đường ống của hệ thống thoát nước
đã nối vào ống tiêu nước.

1A

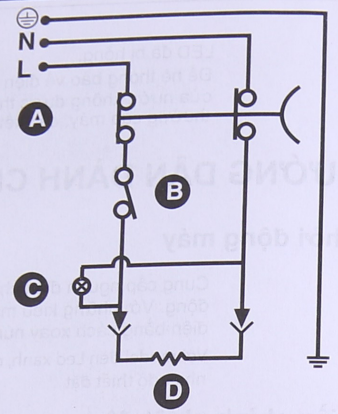


- Hot water outlet
Ống dẫn nước nóng ra
- Cold water inlet
Ống dẫn nước lạnh vào
- Hot water tap
Vòi nước nóng
- Cold water tap
Vòi nước lạnh

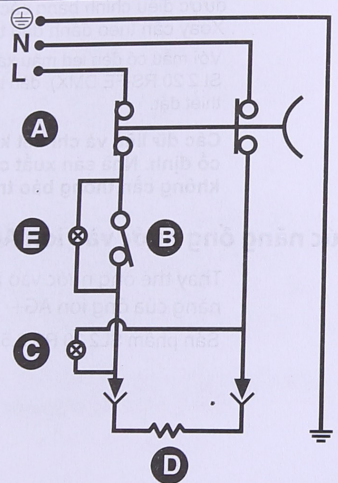
3



2



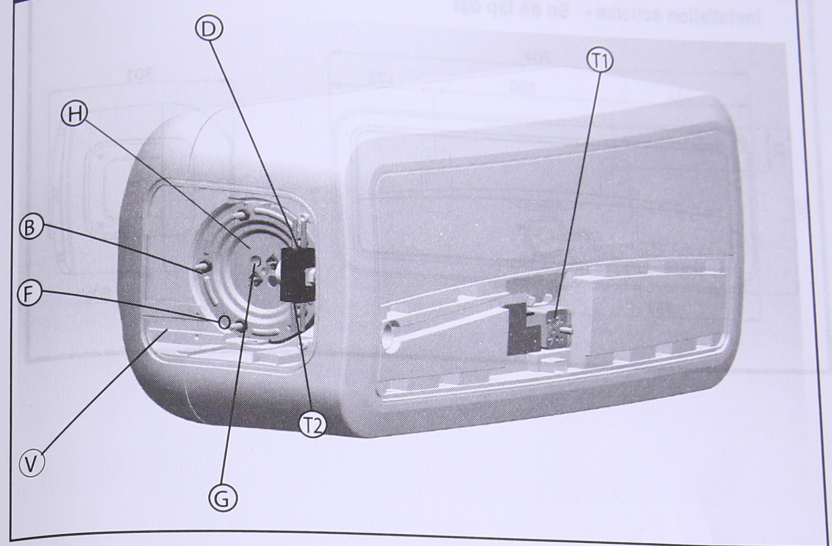
SL2 20 B 2.5 FE SL2 20 R 2.5 FE



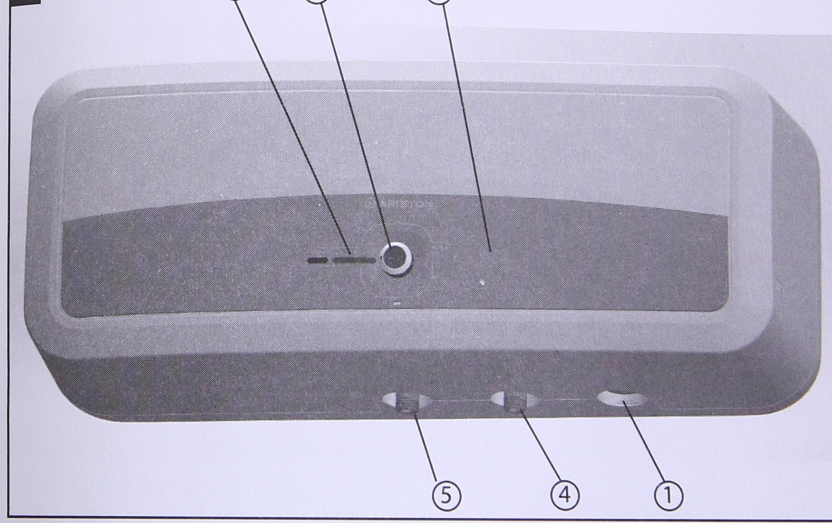
SL2 20 RS 2.5 FE SL2 20 RS 2.5 FE DMX
SL2 20 RS 2.5 FE MT

- A Cut out C Red signal lamp
- A Cổng ngắt C Đèn tín hiệu đỏ
- B Thermostat D Heating element
- B Bộ điều nhiệt D Bộ phận đun nước nóng
- E Blue signal lamp E Đèn tín hiệu xanh

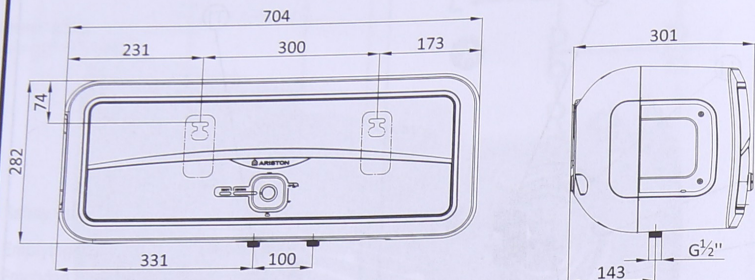
4



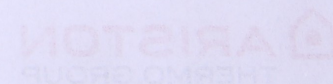
5



Installation scheme - Sơ đồ lắp đặt



ARISTON THERMO GROUP
Viale Aristide Merloni, 42
50044 Fabbiano (AR) - Italy
Tel: +39 0732 50111
Tel: +39 0732 802331
www.ariston.com



GB

Useful information

If no hot water is supplied from the taps, check that the water and electrical connections comply to the specifications as indicated and dismount the thermostat to check the phase continuity between the terminals and the relevant fastons. If there is no continuity, probably the two-pole safety switch has been activated (see paragraph on periodic maintenance).

If the appliance is heating water but the red LED does not light up, the LED may be faulty.

For the water heater's galvanic protection system to function properly. The permanent hardness of the water should not be less than 12° fr. During the normal functioning of the appliance, the connections could become hot.

Use instructions (user)

Starting the appliance

Press the two-pole switch to switch ON the appliance, or just supply the electrical power to the appliance. For models which are not fitted with a switch, provide electrical power by turning the control knob in a clockwise direction. The red LED remains ON during heating.

For the models with blue LED (SL2 20 RS 2.5 FE, SL2 20 RS 2.5 FE MT, SL2 20 RS 2.5 FE DMX), the blue LED remains on after the water reaches the setting temperature

Adjusting the operating temperature

In models with the temperature regulation knob, the water temperature may be adjusted by rotating the external knob connected to the thermostat. Rotate the knob according to the marking on the control panel to increase or decrease the setting temperature.

Inlet AG+

Only the models SL2 20 RS 2.5 FE MT, SL2 20 RS 2.5 FE DMX have this function. The AG+ cartridge need to be replaced every 24 months in order to keep working effectively

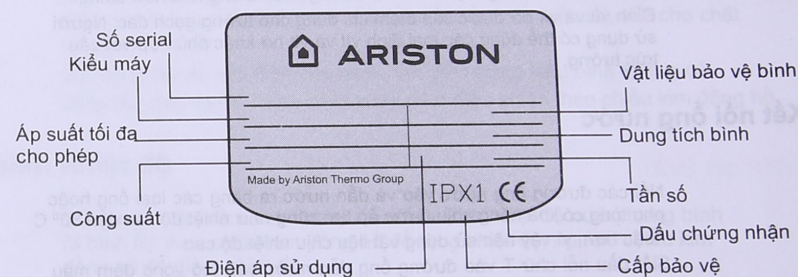
The data and specifications indicated are not binding and the Producer reserves the right to carry out any modifications that may be required without prior notice or replacement.

BẢNG MÔ TẢ MÁY NƯỚC NÓNG

- 1) Nắp xả bình
- 2) Nắp máy
- 3) Núm điều chỉnh nhiệt độ
- 4) Ống dẫn nước vào
- 5) Ống dẫn nước ra
- 6) Đèn

CÁC SỐ LIỆU KỸ THUẬT

Để tìm hiểu các đặc điểm kỹ thuật, vui lòng tham khảo bảng số liệu ghi trên sản phẩm (hình vẽ)



KHỐI LƯỢNG CỦA BÌNH THEO DANH ĐỊNH:	11.8 Kg
-------------------------------------	---------

Sản phẩm này tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Cộng đồng chung châu Âu EEC/89/336 EMC và tương tác điện từ

CHÚ Ý

Các quy định của địa phương có thể đề ra việc hạn chế lắp đặt thiết bị trong phòng tắm. Chi phí lắp đặt do người mua chịu. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra do lắp đặt sai hoặc không tuân thủ theo những hướng dẫn ghi trong sách hướng dẫn sử dụng này.